

SOLUTIONS TO DEVELOPING CRITICAL THINKING CAPACITY FOR STUDENTS THROUGH TEACHING THE MARXIST-LENINIST PHILOSOPHY MODULE

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TƯ DUY PHẢN BIỆN CHO SINH VIÊN QUA GIẢNG DẠY HỌC PHẦN TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN

Nguyễn Thị Thanh Hà
Trường Đại học Quảng Bình

ABSTRACT: Critical thinking is considered as one of the leading skills, which is significantly important, and directly affecting the quality of students' life, study and work in the future. Developing critical thinking capacity seems to become more necessary and must be cultivated regularly during the study at universities in order to promote the correct perception and creativity of students. The Marxist-Leninist philosophy course, with its own characteristics, plays an important role in improving students' critical thinking capacity. The article clarifies the concept and the role of critical thinking, and at the same time proposes some solutions to developing this capacity for students through teaching the current Marxist-Leninist philosophy module.

Keywords: Critical thinking; critical thinking ability; Marxist-Leninist philosophy.

TÓM TẮT: Tư duy phản biện được coi là một trong những kỹ năng hàng đầu, có vai trò quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng cuộc sống, học tập cũng như công việc của sinh viên trong tương lai. Phát triển năng lực tư duy phản biện là một việc làm quan trọng, cần thiết và phải được trau dồi thường xuyên trong quá trình học đại học nhằm thúc đẩy sự nhận thức đúng đắn và khả năng sáng tạo của sinh viên. Học phần triết học Mác - Lênin, với những đặc trưng riêng của mình, có vai trò quan trọng trong việc nâng cao năng lực tư duy phản biện cho sinh viên. Bài viết làm rõ khái niệm, vai trò của tư duy phản biện, đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển năng lực này cho sinh viên qua việc giảng dạy học phần Triết học Mác - Lênin hiện nay.

Từ khóa: Tư duy phản biện, năng lực tư duy phản biện, triết học Mác - Lênin.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong xu thế giáo dục hiện đại, việc trang bị những kiến thức và kỹ năng thiết yếu nhằm nâng cao năng lực tư duy của sinh viên có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Quá trình đó tạo điều kiện cho sinh viên phát huy tính năng động, tích cực, sáng tạo trong tư duy và năng lực giải quyết vấn đề, giúp sinh viên nắm vững, hiểu sâu những kiến thức được trang bị trong nhà trường và vận dụng hiệu quả trong thực tiễn. Một trong những năng lực tư duy cần thiết cho sinh viên trong học tập hiện nay là tư duy phản biện.

Đây là một phần tất yếu trong hoạt động nhận thức cũng như trong hoạt động thực tiễn của cá nhân và cộng đồng, đánh dấu bước phát triển quan trọng của tư duy con người. Vì vậy, phát triển năng lực tư duy phản biện cho sinh viên thông qua dạy học học phần Triết học Mác - Lênin - nền tảng của tư duy phản biện là việc làm cần thiết và có ý nghĩa quan trọng, góp phần tích cực vào sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay.

2. NỘI DUNG

2.1. Tư duy phản biện (TDPB)

2.1.1. Khái niệm và vai trò của tư duy phản biện

- Khái niệm

Theo Từ điển Hán - Việt, xét trên phương diện ngữ nghĩa học, phản có nghĩa là nghi, xét lại; biện là biện bác, tranh biện [3, tr.91]. Nếu gắn phản với biện, có nghĩa là phân định tốt, xấu, trên cơ sở phân tích, biện luận. Theo đó, có thể hiểu phản biện là một hoạt động khoa học được đảm bảo bởi nguyên tắc chặt chẽ giữa các khâu đánh giá, phân tích, lập luận, thẩm định chất lượng nhằm chứng minh, khẳng định hoặc bổ sung, bác bỏ một phần hay toàn bộ công trình nghiên cứu của cá nhân hoặc một nhóm người.

Theo Richard Paul-Linda Elder: “TDPB là nghệ thuật phân tích và đánh giá tư duy với định hướng cải thiện nó” [5].

Tác giả Stephen Brookfield cho rằng “Tư duy phản biện hay tư duy phân tích là một quá trình tư duy biện chứng gồm phân tích và đánh giá một thông tin đã có theo các cách nhìn khác cho vấn đề đã đặt ra nhằm làm sáng tỏ và khẳng định lại tính chính xác của vấn đề. Lập luận phản biện phải rõ ràng, logic, đầy đủ bằng chứng, tỉ mỉ, khách quan và công tâm” [2].

Ở Việt Nam, gần đây đã có một số công trình và bài viết bàn về TDPB, mặc dù chưa trở thành hệ thống lý luận khoa học mang tầm khái quát, song những công trình đó đã góp phần phát triển đa dạng các cách tiếp cận, luận giải về TDPB. Theo tác giả Lê Thị Thanh Hà, “TDPB là quá trình tư duy khi tiếp nhận một thông tin thường có sự đào sâu xem xét, phân tích, xử lý trong suy nghĩ để nhận thức được sai hay đúng sau đó mới quyết định chấp nhận hay không chấp

nhận, trên cơ sở của các quy luật logic, có lý lẽ (có căn cứ, lý do, dẫn chứng)” [4, tr.31].

Như vậy, có thể hiểu tư duy phản biện là năng lực lập luận để tìm kiếm chân lý trong quá trình tư duy và ra quyết định.

Xét về bản chất, TDPB là một quá trình tư duy biện chứng, là khả năng hoạt động trí tuệ cần thiết của chủ thể trong xem xét, phân tích, đánh giá, tổng hợp và so sánh thông tin với thái độ hoài nghi tích cực, lập luận và minh chứng lập luận đó bằng những thông tin tin cậy, đưa ra kết luận thuyết phục, phù hợp với thực tiễn và quy luật logic.

TDPB là một bộ phận cấu thành năng lực tư duy, đóng vai trò đặc biệt quan trọng đối với nhận thức và hoạt động thực tiễn của sinh viên (SV) đại học. Trên cơ sở đó, có thể quan niệm năng lực TDPB của SV là tổng hợp những phẩm chất, khả năng tư duy trong tiếp biến tri thức, kinh nghiệm và năng lực lập luận vào quá trình nhận thức của họ nhằm giải quyết những vấn đề học tập đang đặt ra một cách đúng đắn, kịp thời, sáng tạo và có hiệu quả nhất. Phát triển năng lực TDPB của SV, về thực chất là quá trình hình thành và phát triển những kỹ năng tư duy để giúp họ có khả năng tư duy tích cực, tự đặt vấn đề, đánh giá, nghiên cứu và giải quyết vấn đề theo hướng phản biện một cách có hệ thống, lôgic, khách quan và sáng tạo.

- *Vai trò của tư duy phản biện*

Thứ nhất, TDPB góp phần quan trọng vào việc phát huy tính tích cực, chủ động trong nhận thức chân lý của SV.

TDPB giúp SV chủ động tiếp cận cái mới, cái tiến bộ trong suy nghĩ và hành động. SV sẽ thoát khỏi tư duy lối mòn,

khuôn mẫu, dễ dàng nhận ra và loại bỏ những cái cở hủ, lạc hậu. Đồng thời, SV sẽ mạnh dạn, tự tin trình bày và bảo vệ chính kiến của mình, mạnh dạn đưa ra những ý tưởng mới khi giải quyết vấn đề, có ý thức nhìn nhận vấn đề dưới góc nhìn mới, tích cực nhằm đưa lại kết quả mới, kích thích khả năng sáng tạo của SV.

Thứ hai, TDPB giúp SV huy động toàn bộ kiến thức, trí tuệ của bản thân để có cái nhìn tổng hợp và chính xác về những vấn đề quan tâm.

TDPB là một mắt khâu trong quy trình nhận thức, SV thường sử dụng thao tác này để thu thập, xử lý thông tin nhằm đưa đến một kết luận logic. TDPB giúp SV nhìn nhận vấn đề một cách toàn diện, khách quan, khắc phục tình trạng nhận thức chủ quan, phiến diện, một chiều. Người có TDPB sẽ biết nhìn vấn đề ở nhiều góc độ, nhiều khía cạnh khác nhau, từ đó có thể đưa ra nhiều phương án khác nhau và xem xét các cơ sở lập luận chính xác để lựa chọn phương án tối ưu nhất.

Thứ ba, cùng với tư duy độc lập, TDPB có vai trò là nền tảng để SV phát triển tư duy sáng tạo của mình.

Trong khoa học, TDPB được coi là khởi điểm của mọi phát minh. Người có TDPB thường có phương pháp tư duy độc lập, tự mình kiến tạo những tri thức, có chính kiến của bản thân. Đồng thời, TDPB cũng giúp SV khám phá những tiềm năng vốn có của thân, tạo động lực cho họ vượt lên chính mình, tự khẳng định mình, hình thành tư duy độc lập, sáng tạo, tự chủ. Sẽ không có tư duy sáng tạo và hoạt động sáng tạo nếu không có TDPB và năng lực phản biện. Theo Nguyễn Cảnh Toàn: “Muốn có

óc sáng tạo thì phải có óc phê phán, muốn có óc phê phán phải có tinh thần độc lập... Tư duy sáng tạo phát triển từ tư duy độc lập, tư duy phản biện” [6]. Như vậy, TDPB là bước đi tất yếu dẫn đến tư duy sáng tạo. TDPB giúp cho SV có cái nhìn tích cực, tránh cái sai, cái xấu, cái lỗi thời để hướng đến cái mới, tiên bộ hơn trên con đường sáng tạo của bản thân.

2.1.2. Dấu hiệu của năng lực tư duy phản biện

Năng lực TDPB được thể hiện qua một số dấu hiệu sau:

Thứ nhất, người có năng lực TDPB phải biết xem xét cẩn thận, cân nhắc hợp lý các tiền đề, mối liên hệ giữa các yếu tố khi tìm hiểu một vấn đề hay khi thực hiện một nhiệm vụ nào đó.

Thứ hai, biết đề xuất những câu hỏi và vấn đề quan trọng khi cần thiết, biết diễn đạt vấn đề một cách rõ ràng, chính xác.

Thứ ba, luôn xem xét các thông tin khác nhau bằng thái độ hoài nghi tích cực, không vội vàng đưa ra kết luận về một vấn đề nào đó khi chưa thực sự hiểu sâu sắc về nó; biết lựa chọn thông tin, tổng hợp và phân tích các thông tin mới để đánh giá tính hợp lý của vấn đề cần giải quyết.

Thứ tư, có khả năng xác định các tiêu chí đánh giá khác nhau và sẵn sàng tranh luận trên cơ sở có kiến thức liên quan. Chỉ thực hiện đánh giá khi mà tất cả các thông tin đã được thu thập một cách đầy đủ và được cân nhắc kỹ lưỡng.

Thứ năm, năng lực TDPB của mỗi người thường được gắn liền với tư duy sáng tạo, có khả năng đưa ra các ý tưởng đúng đắn mang tính khả thi, khoa học. Đưa ra được các kết luận và cách giải quyết vấn đề

một cách logic, chính xác và hợp lý.

Thứ sáu, có khả năng điều chỉnh ý kiến và tổ chức các hoạt động đạt hiệu quả tối ưu nhất.

2.2. Vai trò của triết học Mác - Lênin trong việc phát triển năng lực tư duy phản biện cho sinh viên

Triết học Mác - Lênin là học phần đầu tiên trong hệ thống các môn lý luận chính trị mà SV phải nghiên cứu ngay từ năm thứ nhất. Học phần này trực tiếp trang bị cho sinh viên thế giới quan, phương pháp luận khoa học, góp phần rèn luyện và nâng cao năng lực nhận thức và vận dụng linh hoạt các kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn. Giảng dạy Triết học Mác - Lênin góp phần nâng cao năng lực TDPB cho SV, là cơ sở, tiền đề cho mọi sáng tạo, đổi mới trong cuộc sống. Vai trò của Triết học Mác - Lênin được thể hiện:

Thứ nhất, kích thích khả năng đặt câu hỏi và tìm kiếm vấn đề của sinh viên

Khả năng đặt câu hỏi và phát hiện vấn đề là một yếu tố quan trọng của TDPB. Việc đặt ra câu hỏi nhiều khi còn quan trọng hơn cả tìm kiếm câu trả lời bởi đó là khởi nguồn của sự sáng tạo.

Triết học kích thích khả năng đặt câu hỏi và tìm kiếm vấn đề của SV, bởi bản thân triết học được hình thành từ chính những câu hỏi của con người về thế giới và về chính bản thân con người, thể hiện niềm khát khao khám phá, chinh phục thế giới, tìm kiếm chân lý của con người. Khi SV tiếp cận với các quan niệm triết học Mác - Lênin thì nhận thức của SV sẽ được vượt ra khỏi những định kiến, giới hạn của sự nhận thức, biết nhìn nhận các vấn đề dưới con

mắt của sự “hoài nghi” khoa học, có năng lực suy nghĩ độc lập, chủ động trong tiếp nhận, chọn lọc và đánh giá thông tin.

Thứ hai, hình thành tư duy đa chiều, khái quát và toàn diện

Trong quá trình tìm hiểu và giải quyết vấn đề, người có năng lực TDPB thường sẽ xem xét vấn đề ở nhiều khía cạnh khác nhau. Triết học Mác - Lênin giúp SV có khả năng tư duy khoa học về những vấn đề chung, tổng thể, toàn vẹn, nắm bắt đối tượng trong tính chỉnh thể của sự tồn tại, vận động và phát triển. Đó là khả năng sáng tạo trong sử dụng các khái niệm, phạm trù, quy luật để phân tích, so sánh, tổng hợp, trừu tượng hóa, khái quát hóa đem lại những tri thức mang tính chính xác, sâu sắc, hệ thống, phù hợp với tính quy định vốn có của hiện thực khách quan. V.I. Lênin khẳng định: “Muốn thực sự hiểu được sự vật, cần phải nhìn bao quát và nghiên cứu tất cả các mặt, tất cả các mối liên hệ và quan hệ gián tiếp của sự vật đó. Chúng ta không thể làm được điều đó một cách hoàn toàn đầy đủ, nhưng sự cần thiết phải xét tất cả mọi mặt sẽ đề phòng cho chúng ta khỏi phạm phải sai lầm và cứng nhắc” [7, tr.364].

Thứ ba, triết học Mác - Lênin giúp SV nâng cao khả năng tư duy logic, khả năng lập luận trong quá trình học tập và thực hành nghề nghiệp

Trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0, SV cần có năng lực TDPB để tiếp thu kiến thức một cách chủ động, biết chọn lọc và đánh giá thông tin một cách khách quan, có căn cứ.

Là một bộ phận của TDPB, tư duy logic rèn luyện cho người học các nguyên tắc, quy luật, phương pháp tư duy nghiêm

ngặt, chặt chẽ nhằm nhận thức bản chất của đối tượng một cách đúng đắn, rõ ràng, mạch lạc; khắc phục những sai lầm trong tư duy. Phát triển tư duy logic giúp SV học tập, làm việc một cách khoa học, có mục đích. Việc hiểu được quá trình vận động của tư duy đi đến chân lý như thế nào cũng như các nguyên tắc cơ bản của quá trình lập luận đúng sẽ giúp cho SV nâng cao năng lực phân tích, tổng hợp, so sánh, đối chiếu, chứng minh, lý giải, biết tìm các lý lẽ, căn cứ để chứng minh tính đúng, sai của tri thức. Từ đó giúp SV nâng cao năng lực giải quyết vấn đề và ra quyết định. Học tập và nghiên cứu triết học Mác - Lênin cũng giúp cho SV hình thành thái độ tôn trọng sự thật, chân lý một cách có căn cứ.

2.3. Một số giải pháp phát triển năng lực tư duy phản biện cho sinh viên qua giảng dạy học phần Triết học Mác - Lênin hiện nay

Thứ nhất, đổi mới phương pháp giảng dạy của giảng viên

Muốn phát triển năng lực TDPB của SV thì giảng viên (GV) phải phát huy tính tích cực trong quá trình giảng dạy thông qua việc sử dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp sư phạm, trong đó có phương pháp sư phạm phản biện (PPSPPB). Phương pháp này tập trung vào mục tiêu cung cấp cho người học những công cụ phát triển năng lực bản thân, tăng cường tính dân chủ nhằm đạt hiệu quả trong quá trình dạy học. Do đó, GV phải có kiến thức về cơ chế hình thành, phát triển, biểu hiện của tư duy ở góc độ tâm lý học, cũng như về các hình thức của tư duy trong logic học và TDPB. GV giảng dạy theo hướng phân tích, diễn giải đa dạng các vấn đề học tập nhằm mục

đích giúp SV có những kỹ năng cần thiết, kiến thức và khả năng phản biện một cách tích cực. Kết quả của quá trình dạy học theo phương pháp này sẽ phát triển trí tuệ, khơi dậy niềm khao khát khám phá, chiếm lĩnh tri thức và vươn tới sự sáng tạo của SV.

Vận dụng phương pháp sư phạm phản biện, GV cần có sự liên hệ giữa lý thuyết với thực tiễn, cũng như kinh nghiệm của SV, giúp cho kiến thức trở nên phù hợp. Đây là điểm khác biệt của PPSPPB so với phương pháp sư phạm truyền thống, chủ yếu chỉ đảm bảo cung cấp kỹ năng, tri thức chuyên môn cho SV với các mức độ khác nhau nhưng rất ít sáng tạo, giảng dạy theo xu hướng “thầy đọc - trò ghi”, mục đích dạy học nhằm “học để thi”. Như vậy, GV cần phải có PPSPPB, kết hợp nhuần nhuyễn với các phương pháp dạy học tích cực khác như đàm thoại, nêu vấn đề, thảo luận nhóm, đảo ngược,... chủ động tạo tình huống có vấn đề, khuyến khích SV nêu vấn đề tranh luận, phản biện, định hướng cho họ tự nhận định và kết luận vấn đề để thúc đẩy SV suy nghĩ theo lối phản biện, kích thích sự tò mò, khám phá của SV. Đặc biệt, trong việc giảng dạy các khái niệm, phạm trù, quy luật mang tính trừu tượng hoá và khái quát hoá cao.

Như vậy, có thể nhận thấy TDPB và các phương pháp dạy học tích cực có mối quan hệ biện chứng với nhau. Một mặt, TDPB tạo tiền đề để thực hiện có hiệu quả các phương pháp dạy học đó; mặt khác, thông qua các hoạt động dạy học theo phương pháp dạy học tích cực mà TDPB ngày càng được định hình và phát triển.

Thứ hai, rèn luyện kỹ năng lập luận, kỹ năng đặt câu hỏi và giải quyết vấn đề của

sinh viên

Việc xem xét, đánh giá các ý kiến khác nhau, tìm kiếm bằng chứng, tranh luận, đặt câu hỏi và giải quyết vấn đề trong học tập là các yếu tố cơ bản của TDPB. Vì vậy, cần chú ý rèn luyện cho SV kỹ năng xem xét tính đầy đủ và có căn cứ trong các lập luận. Cụ thể, GV cần xây dựng được hệ thống câu hỏi nêu vấn đề trong từng bài học một cách hợp lý. Đồng thời, cần chú ý thiết kế các nhiệm vụ học tập phù hợp để SV có điều kiện rèn luyện cách lập luận và kỹ năng tìm kiếm căn cứ cho các lập luận đưa ra. Có thể nói, hiệu quả của giờ học một phần phụ thuộc vào khả năng đặt câu hỏi đúng lúc và đúng cách của GV. Ví dụ, nghiên cứu về vấn đề cơ bản của triết học, GV có thể đặt ra các câu hỏi như: theo em giữa vật chất và ý thức cái nào có trước? cái nào có sau? Cái nào giữ vai trò quyết định đối với cái nào? Bản thân em đứng trên lập trường triết học nào để giải quyết mặt thứ nhất vấn đề cơ bản của triết học? Lấy ví dụ cụ thể để chứng minh? Em có đồng ý với quan điểm của thuyết Bất khả tri khi giải quyết mặt thứ hai vấn đề cơ bản của triết học hay không? Tại sao?... Hay khi nghiên cứu Nguyên lý về sự phát triển, GV có thể cho SV xem đoạn video “4 cuộc cách mạng công nghiệp làm thay đổi thế giới” trên youtube, sau đó yêu cầu SV dùng sơ đồ so sánh 4 cuộc cách mạng công nghiệp để làm sáng tỏ nội dung nguyên lý về sự phát triển. Khi nghiên cứu cặp phạm trù nội dung - hình thức, GV yêu cầu SV lập luận và phê phán chủ nghĩa hình thức trong hoạt động thực tiễn hiện nay. Với nội dung về Lý luận nhận thức, GV có thể đưa ra vấn đề như: “Trong nhận thức và hoạt động thực tiễn, mọi chủ trương, đường

lối, kế hoạch, mục tiêu đều phải xuất phát từ thực tế khách quan, từ những điều kiện, tiền đề vật chất hiện có. Phải tôn trọng và hành động theo quy luật khách quan, nếu không sẽ gây ra những hậu quả tai hại khôn lường”. Từ lý luận của triết học Mác - Lênin, em hãy phân tích mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn để làm rõ quan điểm trên; SV cần làm gì để phát huy tính năng động sáng tạo của ý thức, tránh thái độ thụ động, ỷ lại, ngồi chờ, bảo thủ, trì trệ, thiếu tính sáng tạo?... Với mỗi vấn đề, SV có thể trả lời bằng nhiều cách khác nhau, tuy nhiên các em cần có cách suy nghĩ độc lập của riêng mình. Trong quá trình học tập, GV có thể hướng dẫn và yêu cầu SV đặt câu hỏi để làm rõ vấn đề; yêu cầu SV đưa ra nhận xét hoặc đánh giá vấn đề, giải thích lý do, lập luận, chứng minh cho quan điểm của mình. Với cách thức học tập như vậy sẽ giúp SV phát triển và nâng cao tư duy độc lập và TDPB của mình.

Như vậy, SV sẽ thấy được vai trò của bản thân trong quá trình tìm hiểu tri thức, đồng thời giúp SV bổ sung được kiến thức thực tiễn vào nội dung bài học. Qua đó cũng giúp GV thay đổi không khí học tập, kích thích hứng thú học tập của SV giúp cho việc dạy và học đạt hiệu quả cao hơn.

Thứ ba, tạo môi trường, điều kiện cho SV tham gia thảo luận, tranh luận trên lớp

Thảo luận là một hoạt động rất quan trọng trong và sau bài giảng. Thông qua thảo luận, tranh luận các vấn đề, SV được thể hiện quan điểm, ý kiến của bản thân, đưa ra các lập luận trên cơ sở các luận cứ dựa vào những thông tin mà mình thu thập được. Trong quá trình thảo luận, tranh luận trên lớp, SV sẽ biết được các ý kiến của

mình, của bạn đúng, sai như thế nào, từ đó tự rút ra những bài học và kinh nghiệm cho bản thân. Đồng thời, SV cũng được rèn luyện về các thao tác tư duy khi tranh luận như: so sánh, đối chiếu, phân tích, tổng hợp, đánh giá,... Đó là những thao tác quan trọng của TDPB.

Quá trình thảo luận, tranh luận tạo cơ hội cho SV thể hiện chính mình, rèn các kỹ năng cơ bản của tư duy, tạo niềm tin vào năng lực của bản thân, tạo động lực cho SV vượt lên chính mình, đồng thời khẳng định khả năng của bản thân.

Trong quá trình thảo luận, tranh luận, SV có thể đưa ra nhiều ý kiến, thậm chí sẽ có cả những ý kiến trái chiều, GV cần định hướng tốt và tạo bầu không khí vui vẻ, thoải mái để SV tự do trình bày ý kiến của mình. GV cũng có thể tạo những nhóm nhỏ cùng thực hiện một nhiệm vụ nào đó. Điều đó không chỉ phát huy được TDPB của từng SV mà còn rèn luyện cho các em năng lực làm việc nhóm, biết tôn trọng, lắng nghe ý kiến của người khác. Đây cũng là một trong những phẩm chất quan trọng của năng lực TDPB.

Thứ tư, nâng cao năng lực tư duy - ngôn ngữ của SV thông qua việc giải thích thuật ngữ trong quá trình giảng dạy

Triết học Mác - Lênin khẳng định, ngôn ngữ là hệ thống tín hiệu và là cái vỏ vật chất của tư duy, hình thức biểu đạt của tư tưởng,... ngôn ngữ càng phong phú thì tư duy càng phát triển. Tuy nhiên, Triết học Mác - Lênin là một môn khoa học đặc thù, mang tính trừu tượng hóa, khái quát hóa cao, do đó, trong quá trình giảng dạy, GV cần phải giải thích cụ thể, rõ ràng các khái niệm, phạm trù, quy luật trong bài học.

Điều đó sẽ giúp SV mạnh dạn, tự tin hơn trong quá trình thảo luận, tranh luận, trình bày ý kiến và giải quyết vấn đề để tìm ra chân lý, góp phần phát triển TDPB.

Trên đây là những giải pháp quan trọng nhất trong việc rèn luyện và phát triển năng lực TDPB cho SV. Các giải pháp này cần phải được thực hiện một cách đồng thời, đồng bộ nhằm mang lại hiệu quả cao nhất.

3. KẾT LUẬN

Với những phân tích trên có thể thấy rằng, TDPB có vai trò quan trọng trong hoạt động nhận thức và thực tiễn của con người, là một trong những yếu tố cần thiết cho sự thành công của SV trong quá trình học tập. Đặc biệt, trong kỷ nguyên của công nghệ 4.0 hiện nay, việc rèn luyện và phát triển năng lực TDPB cho SV lại càng cần thiết và có ý nghĩa quan trọng. Điều đó giúp các em trưởng thành hơn về mặt nhận thức, hứng thú hơn trong quá trình học tập và rèn luyện. SV có thể chủ động trong vấn đề tiếp nhận, chọn lọc và xử lý thông tin, đặc biệt là những thông tin trái chiều, lý giải được những vấn đề của thực tiễn cuộc sống đã, đang và sẽ diễn ra. Từ đó, SV sẽ mạnh dạn trình bày suy nghĩ và quan điểm của mình dựa trên những suy luận có căn cứ khoa học, chủ động kiến tạo những tri thức mới, góp phần nâng cao trình độ nhận thức, rèn luyện phương pháp tư duy khoa học, định hướng đúng cho hoạt động học tập sáng tạo của họ. Đồng thời, phát triển TDPB của SV sẽ khắc phục được những hạn chế của lối mòn tư duy thụ động, các phương pháp dạy học truyền thống, từng bước nâng cao chất lượng dạy và học đại học hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Giáo trình Triết học Mác - Lênin* (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), NXB Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.
- [2] Brookfield, S.D (2000), “Contesting criticality: Epistemological and practical contradictions in critical reflection” in *Proceedings of the 41st Annual Adult Education Research Conference*.
- [3] Thiều Chửu (2020), *Hán Việt tự điển*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [4] Lê Thị Thanh Hà (2017), *Nâng cao năng lực tư duy phản biện cho cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta*, Tạp chí Cộng sản - Chuyên đề cơ sở, số 124.
- [5] Richard Paul - Linda Elder (2012), *Cẩm nang tư duy phản biện: khái niệm và công cụ*, NXB Tổng hợp TP Hồ Chí Minh.
- [6] Nguyễn Cảnh Toàn, Nguyễn Văn Lê, Châu An (2004), *Khơi dậy tiềm năng sáng tạo*, NXB Giáo dục.
- [7] V.I.Lênin (2006), Toàn tập, t.42, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Liên hệ:

ThS. Nguyễn Thị Thanh Hà

Phòng Thanh tra và đảm bảo chất lượng giáo dục, Trường Đại học Quảng Bình.

Địa chỉ: 18 Nguyễn Văn Linh, Đồng Hới, Quảng Bình

Email: thanhha711@gmail.com

Ngày nhận bài: 19/5/2023

Ngày gửi phản biện: 21/5/2023

Ngày duyệt đăng: 20/7/2024